

## GIÁ TRỊ ĐÔNG Á QUA TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ

Phan Huy Lê<sup>(\*)</sup>

1. Trước hết cần xác định rõ khái niệm Đông Á trong quan hệ với Đông Nam Á và Đông Bắc Á. Đứng về mặt thuần túy địa lý thì những khái niệm này được xác định rõ ràng với vị trí, phạm vi và giới hạn cụ thể. Trên tiêu chí này, Việt Nam là một nước Đông Nam Á; còn Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và cả Bắc Triều Tiên thuộc khu vực Đông Bắc Á. Cũng có khi người ta coi khu vực Đông Á bao gồm toàn bộ các nước ở về phía đông châu Á, nghĩa là bao gồm cả vùng Đông Bắc Á và Đông Nam Á. Nhưng về phương diện không gian văn hoá hay khu vực địa-văn hoá, địa-lịch sử-văn hoá thì vị trí địa lý có tầm quan trọng của nó, song tiêu chí phân vùng chủ yếu lại là mối quan hệ lịch sử và những tương đồng văn hoá. Trên quan điểm này, khu vực Đông Á hay thế giới Đông Á được các nhà Đông phương học nhận thức là một không gian văn hoá gồm Trung Quốc, Hàn Quốc-Bắc Triều Tiên, Nhật Bản. Còn Việt Nam có thuộc không gian văn hoá Đông Á hay không, còn có những cách phân tích và lý giải khác nhau [2, 4, 6, 7, 8, 10] mà trong Hội thảo bốn trường Đại học Đông Á lần thứ III tại Hà Nội ngày 24-25.11.2001, tôi đã có dịp trình bày trong báo cáo khoa học *Những thuộc tính Đông Á của Việt Nam* [3]. Để không trở lại những thảo luận phức tạp và không cần thiết, trong Hội thảo bốn Đại học Đông Á lần thứ IV này, tôi đề nghị xác định phạm vi không gian văn hoá Đông Á bao gồm cả bốn nước Trung Quốc, Hàn Quốc (và Bắc Triều Tiên), Nhật Bản và Việt Nam. Dĩ nhiên mỗi nước trong quan hệ địa lý, lịch sử và giao lưu văn hoá, có những quan hệ gắn bó với khu vực Đông Bắc Á hay Đông Nam Á khác nhau. Theo nhận thức của tôi, Việt Nam vốn là một nước Đông Nam Á không những về mặt vị trí địa lý mà cả về mặt văn hoá với cơ tầng văn hoá Nam Á (Austro-Asiatic Culture) chung của các nước trong khu vực và sau đó vừa tiếp nhận ảnh hưởng văn hoá Ấn Độ, vừa tiếp nhận ảnh hưởng văn hoá Trung Hoa, từ thế kỷ XVII lại tiếp nhận ảnh hưởng văn hoá phương Tây. Qua tiến trình lịch sử thời cổ đại và trung đại, do sự gia tăng của ảnh hưởng văn hoá Trung Quốc, Việt Nam mang nhiều thuộc tính Đông Á của các nước trong khu vực Đông Á. Vì vậy Việt Nam là một nước Đông Nam Á về mặt địa lý và cơ tầng văn hoá nhưng đặt trong không gian văn hoá Đông Á là có cơ sở khoa học của nó. Dĩ nhiên, ở đây chúng ta cần phân biệt với khái niệm Đại Đông Á ra đời trong chiến tranh Thái Bình Dương của chủ nghĩa phát xít Nhật Bản là một khái niệm mang tính địa-chính trị-quân sự và đã tiêu vong cùng với sự thất bại của nước Nhật Bản quân phiệt trong chiến tranh thế giới thứ hai.

<sup>(\*)</sup> GS, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Trong mối quan hệ tương đồng và dị biệt, mỗi nước chúng ta vừa giữ bản sắc văn hoá riêng, vừa có những tương đồng văn hoá chung của Đông Á. Đây là cơ sở để hình thành nên những giá trị Đông Á chung của bốn nước trong khu vực. Đây là một khu vực có lịch sử lâu đời với sự xuất hiện sớm của con người và sự hình thành sớm của nhà nước. Trong thời kỳ cổ đại và trung đại, văn minh của các nước này đều là văn minh nông nghiệp với kết cấu xã hội nông thôn mang tính cộng đồng cao. Hàn Quốc và Nhật Bản, cơ cấu cư dân và tộc người tương đối thuần nhất và chỉ có một số rất ít tộc người thiểu số hay cư dân nhập cư. Trung Quốc và Việt Nam là những quốc gia nhiều tộc người nhưng có một tộc người chiếm đa số tuyệt đối, đó là tộc Hán ở Trung Quốc và tộc Việt ở Việt Nam. Các tộc người trong khu vực thuộc nhiều hệ ngôn ngữ khác nhau, nhưng phần lớn đều thuộc các nhánh của chủng tộc Da Vàng (Mongoloid). Cả bốn nước đều có một đại dương chung là Thái Bình Dương giữ vai trò rất quan trọng trong quan hệ giao lưu giữa các nước trong khu vực và với thế giới.

Trong khu vực Đông Á, văn hoá-văn minh Trung Quốc giữ vai trò quan trọng. Đây là khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp của nền văn hoá-văn minh Trung Quốc và chính những ảnh hưởng này góp phần tạo nên nhiều điểm tương đồng của văn hoá Đông Á đặc biệt là chữ viết và Nho giáo, từ đó tác động đến thơ ca nghệ thuật, thiết chế chính trị, tôn giáo tín ngưỡng... Từ sự thật này, có nhà Trung Quốc học coi khu vực Đông Á là "khu vực Hán hoá" hay "thế giới Hán hoá" [8, 10]. Khái niệm "Hán hoá" đã từng gây ra cuộc tranh luận kéo dài trong giới khoa học nhiều nước. Theo tôi, nếu hiểu Hán hoá là một khu vực ảnh hưởng của văn hoá Trung Hoa thì đó là một thực tế lịch sử cần được nhìn nhận và nghiên cứu một cách sâu sắc, nhưng nếu hiểu là một khu vực bị đồng hoá theo văn hóa Trung Quốc thì không đúng. Trên thế giới và trong quá trình lịch sử, đã hình thành nhiều khu vực gồm tập hợp một số nước chịu ảnh hưởng của một trung tâm văn minh lớn. Nhà nghiên cứu lịch sử văn minh nổi tiếng nhất của thế kỷ XX là Arnold Toynbee (1889-1975) đã đưa ra một bảng phân loại các nền văn minh trên thế giới, phân biệt 38 nền văn minh trên thế giới thành 3 loại: "những nền văn minh độc lập" (independent civilizations), "những nền văn minh vệ tinh" (satellite civilizations) và "những nền văn minh bị thui chột" (abortive civilizations). Văn minh Trung Quốc được coi là một nền văn minh độc lập không có liên hệ "họ hàng" với những nền văn minh khác, và văn minh Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam là những nền văn minh vệ tinh. Tác giả quan niệm: "Có một mối liên hệ gần gũi hơn nhiều giữa một bên là văn minh Trung Quốc, và một bên là các nền văn minh Triều Tiên, Nhật Bản và Việt Nam Ba nền văn minh này mô phỏng văn minh Trung Quốc, nhưng đã vay mượn văn minh Trung Quốc theo những con đường riêng biệt khá đặc trưng, khiến cho người ta có quyền coi chúng là những nền văn minh riêng biệt - thuộc vào một phân loại (sub class mà chúng ta có thể gọi là văn minh vệ tinh". Tác giả nhấn mạnh: "nền văn minh vệ tinh là những đại diện riêng biệt của một loại" [5, tr.70]. Tôi nghĩ rằng đó là một quan niệm và cách giải thích phù hợp với thực tế lịch sử.

Rõ ràng hoàn cảnh và con đường, cách thức tiếp nhận ảnh hưởng văn hoá-văn minh Trung Quốc của ba nước Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam có nhiều điểm khác nhau, nhưng điểm tương đồng là đều nằm trong khu vực ảnh hưởng của văn hoá Trung Quốc. Các quốc gia có lãnh thổ riêng và có đường biên giới càng ngày càng được hoạch định cụ thể, nhưng văn hoá-văn minh của mỗi nước chỉ có biên giới mờ và mở, luôn luôn có quan hệ giao lưu với các nước lân bang và khu vực.

2. Giá trị Đông Á hay rộng ra giá trị châu Á, được nhiều học giả trên thế giới quan tâm nghiên cứu và thảo luận từ những thập kỷ cuối thế kỷ XIX, nhất là khi xuất hiện sự "thần kỳ" của Nhật Bản rồi những "con Rồng châu Á" hay "con Hổ châu Á". Nhưng sau cuộc khủng hoảng tài chính châu Á và tình trạng trì trệ của kinh tế Nhật Bản gần đây, có người lật lại vấn đề và không ít người tỏ ý hoài nghi những giá trị châu Á hay Đông Á. Tất nhiên những sự thật lịch sử đó đòi hỏi nhà khoa học phải kiểm chứng lại nhận thức của mình, nhưng những giá trị đích thực của Đông Á đâu phải là những nhân tố nhất thời mà là sản phẩm của cả quá trình lịch sử lâu dài và tác động của nó còn tuỳ thuộc vào nhiều điều kiện khách quan và chủ quan của từng bối cảnh lịch sử cụ thể.

Những giá trị Đông Á hình thành và biến đổi qua các thời kỳ lịch sử. Vì vậy thật khó đưa ra một bảng các giá trị Đông Á mang tính siêu thời gian. Cũng có người quan niệm ba chiều của văn hoá: chiều ngang, chiều đứng và chiều biến động [9, tr.32]. Đó là chưa nói tới quan niệm về giá trị và tiêu chí giá trị của một không gian văn hoá. Tất cả những vấn đề đó liên quan đến nhiều ngành khoa học và công việc nghiên cứu, thảo luận luôn luôn để ngỏ cho mọi đối thoại. Chúng ta tạm thời qui ước với nhau những giá trị Đông Á ở đây được hiểu là những giá trị truyền thống của cả khu vực, được hình thành trong lịch sử trên cơ sở những tương đồng và tương tác giữa các nước trong khu vực, được lưu truyền và bảo tồn cho đến nay.

Vậy phải chăng những giá trị Đông Á tiêu biểu là:

- Coi trọng vai trò của *gia đình* như tế bào của xã hội, đơn vị kinh tế và cơ sở nuôi dạy con cái trong quan niệm "tu thân, tề gia".

- *Ý thức cộng đồng* cao với nhiều loại hình và cấp độ cộng đồng trong một phức hợp liên kết của quan hệ huyết thống, quan hệ láng giềng, quan hệ quê hương và quan hệ quốc gia-dân tộc. Người Á Đông nói chung luôn luôn đặt con người trong quan hệ cộng đồng và không ưa chủ nghĩa cá nhân thái quá.

- *Tình thân yêu nước và ý thức dân tộc* (không phải chủ nghĩa dân tộc-nationalism) tiêu biểu trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập chủ quyền quốc gia và được phản ánh sâu sắc trong văn học, nghệ thuật, trong di sản văn hoá của mỗi nước.

- *Tinh thần lao động cần cù, chăm chỉ, khéo tay, thông minh* thể hiện trong lao động của những người nông dân, thợ thủ công, những người công nhân và những nhà văn hoá, khoa học, kỹ nghệ.

- Truyền thống *coi trọng học vấn và đạo lý*. Do yêu cầu của cuộc sống và do ảnh hưởng của Nho giáo, các nước Đông Á rất coi trọng học vấn và có một nền giáo dục phát triển sớm tuy chế độ giáo dục và thi cử có nhiều điểm tương đồng giữa Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam và có những khác biệt ở Nhật Bản. Cư dân Đông Á cũng coi trọng đạo lý khi nhìn nhận, đánh giá con người biểu thị trong nhiều phẩm chất, quan trọng nhất là hiếu, trung, nhân, nghĩa, tín (dĩ nhiên ở mỗi nước có xu hướng coi trọng hơn một phẩm chất nào đó).

- *Lối sống hài hoà với thiên nhiên*. Do đặc điểm của nền văn minh nông nghiệp và điều kiện tự nhiên kết hợp với quan hệ cộng đồng, cư dân Đông Á sống trong sự thích nghi và hài hoà với thiên nhiên, con người cùng với kiến trúc, lối sống của con người luôn luôn hoà mình với thiên nhiên.

- ...

Và chắc chắn còn nhiều giá trị nữa mà trên đây mới là những gợi ý để chúng ta cùng thảo luận. Tôi còn nghĩ rằng, có lẽ chúng ta nên nghiên cứu sâu hơn để tìm ra cốt lõi của các giá trị đó trong phương pháp tư duy và trong triết lý sống của cư dân Đông Á.

Dĩ nhiên những giá trị Đông Á vừa là giá trị chung của các nước trong khu vực, vừa mang những sắc thái riêng của mỗi nước. Ví dụ cùng là tinh thần coi trọng gia đình, nhưng gia đình truyền thống ở Trung Quốc là gia đình lớn của chế độ phụ quyền với trực tộc của quan hệ cha-con giữ vai trò chi phối, còn ở Việt Nam chủ yếu lại là gia đình nhỏ với tính trội của trực ngang trong quan hệ vợ-chồng... Quan hệ cộng đồng ở Việt Nam dựa trên kết cấu cơ bản của Nhà (gia đình)-Làng (cộng xã nông thôn)-Nước (quốc gia-dân tộc), trong đó nước được coi là tập hợp của nhiều làng, vai trò của làng rất quan trọng với quyền tự trị khá lớn, thậm chí có lúc "phép vua thua lệ làng". Đến đầu thế kỷ XIX, Gia Long trong một tờ chiếu ban hành năm 1804, vẫn nói: "Nước là hợp các làng mà thành, từ làng đến nước, dạy dân nên tục, vương chính lấy làng làm trước"[1, tr.162]. Từ những khác biệt về cơ cấu xã hội như vậy thì tính cộng đồng của mỗi nước dĩ nhiên cũng không hoàn toàn đồng nhất. Đó là mối quan hệ giữa tính tương đồng và dị biệt, giữa cái chung và cái riêng của các giá trị Đông Á trong khu vực và ở mỗi nước.

**3.** Các giá trị Đông Á tuy có tính lưu truyền, tính trường tồn, nhưng không phải bất biến. Trong từng thời kỳ lịch sử, giá trị Đông Á có những biến đổi của nó và cũng phát huy tác dụng khác nhau đối với sự thịnh suy của khu vực và mỗi nước.

Trong thời kỳ cổ đại và trung đại, các giá trị Đông Á đã từng biểu thị sức mạnh lớn lao của nó gắn liền với những thời kỳ phồn vinh, thịnh đạt của mỗi nước, với sự toả sáng của văn minh Trung Quốc và văn minh phương Đông nói chung. Lịch sử đã chứng thực điều đó.



Nhưng lịch sử cũng đặt ra một thực trạng khác là vẫn những đất nước đó, vẫn khu vực đó với những giá trị Đông Á tiềm tàng, mà trong thế kỷ XVIII-XIX lại lâm vào tình trạng trì trệ, chậm tiến so với phương Tây đã tiến lên chủ nghĩa tư bản và thực hiện công nghiệp hoá.

Tại Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam thế kỷ XIX đã xuất hiện những trào lưu duy tân nhưng đều bị thất bại. Điều trớ trêu là những phát minh nổi tiếng của văn minh Trung Quốc như la bàn, thuốc súng, hoả pháo...được truyền sang phương Tây, nay được nâng lên trình độ công nghiệp và trở thành những phương tiện để các nước phương Tây tấn công Trung Quốc và các nước phương Đông nói chung.

Chỉ có Nhật Bản với thành công của Duy Tân Minh Trị (1868) mới tự mở đường đi vào quá trình cận đại hoá, quá trình phát triển tư bản chủ nghĩa và công nghiệp hoá. Nhật Bản trở thành một nước công nghiệp lớn mạnh không thua kém gì các nước phương Tây và tấm gương duy tân của Nhật Bản đã tác động sâu sắc đến các nước trong khu vực.

Thất bại của các nước và thành công của Nhật Bản là hai thực tế lịch sử cần được phân tích, đối sánh để rút ra những bài học kinh nghiệm, để khảo nghiệm các giá trị Đông Á. Công cuộc Duy Tân của Nhật Bản đã có những tiền đề kinh tế xã hội được chuẩn bị từ trước, nhất là trong thời kỳ Edo, nhưng tinh thần cải cách cơ bản là vừa duy trì tinh thần Nhật Bản, bảo tồn bản sắc Nhật Bản, vừa mạnh dạn, kiên quyết học tập phương Tây, trước hết là khoa học kỹ thuật, tổ chức giáo dục và quản lý nhà nước phương Tây. Người Nhật Bản đã thực hiện một sự chuyển đổi hệ thống giá trị cơ bản, giữ lại và nâng cao những giá trị phù hợp, tiếp nhận từ phương Tây những giá trị mới tiêu biểu cho xu thế của thời đại, tạo nên một tiềm lực tinh thần mạnh mẽ và năng động cho công cuộc cận đại hoá.

Như vậy các giá trị Đông Á cũng có những bước thăng trầm và luôn luôn phải được nâng cao, đổi mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước và khu vực trong bối cảnh của từng thời đại. Không nên tuyệt đối hoá và cô lập hoá các giá trị Đông Á vì xét cho cùng mọi giá trị đều là sản phẩm của lịch sử, của cuộc sống và khi lịch sử phát triển lên một trình độ mới, cuộc sống đã thay đổi thì các giá trị cũng phải biến đổi, những giá trị cũ đã lỗi thời phải được cải biến, nâng cao hay thay thế, những giá trị mới ra đời trong yêu cầu phát triển của lịch sử, sự sáng tạo của con người và trong quan hệ giao lưu văn hoá.

Trong một nhận thức theo quan điểm lịch sử và phát triển như vậy, không nên tách rời và càng không nên đối lập các giá trị Đông Á với các giá trị phương Tây cũng như thế giới và nhân loại nói chung. Kinh nghiệm lịch sử cũng cho thấy, hiện đại hoá theo lối Âu Mỹ hoá sẽ dẫn đến hậu quả tự đánh rơi bản sắc dân tộc, bỏ mất tiềm lực nội tại và sớm muộn sẽ lâm vào tình trạng khủng hoảng, không thể tạo nên sự phát triển ổn định và bền vững. Trái lại, trong thời đại toàn cầu hoá ngày nay mà tự mãn và chỉ lo bảo vệ những giá trị nội tại, không mở rộng quan hệ giao lưu, học hỏi, tiếp nhận những giá trị tiên tiến của thời đại thì đất nước sẽ rơi vào tình trạng bảo thủ, trì trệ, lạc hậu.

Hiện nay, các nước Đông Á đang ở những trình độ kinh tế, khoa học, công nghệ khác nhau, có thể chế chính trị khác nhau, nhưng đều trên đường phát triển trong một thế giới văn minh còn nhiều biến động và thách thức với xu thế khu vực hoá và toàn

hu hoá mạnh. Trong bối cảnh đó, những giá trị Đông Á vẫn là nội lực tinh thần của khu vực và mỗi nước (đối với mỗi nước dĩ nhiên phải kết hợp với những giá trị riêng của nước đó trong một di sản tinh thần thống nhất) cần được trân trọng và kế thừa, phát huy trên quan điểm và phương hướng chung là luôn luôn phải được nâng cao và kết hợp với những giá trị của thời đại, của văn minh nhân loại lấy yêu cầu phát triển bền vững và giữ gìn bản sắc làm mục tiêu cao nhất.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Đại Nam thực lục*, T.III, Hà Nội, 1962.
2. Trần Đình Hượu, *Đến hiện đại từ truyền thống*, Hà Nội, 1994.
3. Phan Huy Lê, *Những thuộc tính Đông Á của Việt Nam*, Báo cáo tại Hội thảo bốn trường Đại học Đông Á lần thứ III tổ chức ở Hà Nội ngày 24-25.10.2001.
4. Vinh Sinh, *Việt Nam và Nhật Bản trong thế giới Đông Á*, TP Hồ Chí Minh, 1993.
5. A. Toynbee, *A study of History*, New York, 1979.
6. Alexandre Woodside, *Vietnam and the Chinese Model*, Cambridge, 1971.
7. Furuta Motoo, *Việt Nam trong lịch sử thế giới*, Hà Nội, 1998.
8. G. Coedes, *Les Eats Hindouisés d' Indochine e t d' Indonésie*, Paris, 1948.
9. Hans Gullestrup, *Một mô hình phân tích để hiểu sự phức tạp của giao lưu giữa các văn hoá trong quản lý chéo các nền văn hoá*, trong *Các giá trị châu Á và sự phát triển ở Việt Nam*, Hà Nội, 2000.
10. Léon Vandermeerch, *Le nouveau monde Sinisé*, Paris, 1986.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., T.XVIII, N<sub>o</sub>3, 2002

### THE EAST ASIAN VALUES OVER THE PROCESS OF HISTORY

**Prof. Phan Huy Le**

*Department of History*

*College of Social Sciences & Humanities - VNU*

The East Asian values in this paper is limited to the region including the four countries of China, Korea (including North Korea), Japan, and Vietnam. Upon this shared foundation of economic, societal and cultural ties, as well as over a long history of relations, the East Asian values have arisen jointly from these four countries with Chinese culture playing the important role.

In my view, the reasonable value would include the following factors: role of the family, tradition of diligent, industrious work ethic, a viable intellectual community, consciousness in education and morality, harmonious lifestyle with nature... Moreover, we will discuss, of course, East Asian values that are shared by these countries and those that are distinct to each.

From the historical process, we have to research and estimate the values of East Asia within the longer historical trajectory, contextualizing this perceived values in its evolution over the temporal progression over a long period. These values survived within the internal force of each East Asian country, but indeed each nation still must enhance and adapt to the developments and achievements of all human civilization at every stage.